

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày: 30/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cư;
2. Ông Nguyễn Văn To.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Công Minh, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với:

1. ***Bị cáo:*** Trần Thị Ngọc H, Sinh năm 1991; nơi cư trú: Số nhà 55/19A, khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; con ông Trần Văn H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1958 (chết); chồng tên Huỳnh Văn P, sinh năm 1982; con: Có 04 người. Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh 2014. Anh chị em có hai người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 13/5/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi xét xử xong, bị cáo bỏ trốn, nên Cơ quan Thi hành án Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 01/9/2019, bắt được bị cáo theo quyết định truy nã. Hiện, bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Tổng Lê Trần của Bộ Công An - tỉnh Bình Phước, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. ***Người bị hại:***

2.1. Chị Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; vắng mặt.

2.2. Anh Đào Thanh X, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Chí H, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 4, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; vắng mặt.

4. *Người làm chứng:*

4.1. Anh Đỗ Chí C, sinh năm 1983; vắng mặt

4.2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; vắng mặt

4.3. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1997; vắng mặt

4. Người tham gia tố tụng khác: Ông Trần Phước T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang là người bào chữa cho bị cáo; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thị Ngọc H bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, Trần Thị Ngọc H thuê Đỗ Chí C điều khiển xe mô tô chở H đi đến cửa hàng mua bán điện thoại “Trung H” của chị Lê Thị Tiết T, tại ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu để sửa bộ phận thu âm điện thoại. Tại đây, H đưa điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng cho anh Nguyễn Hữu N (là nhân viên của chị T) kiểm tra, anh N xem điện thoại, rồi đưa điện thoại lại cho H và kêu H đứng đợi, vì lúc này cửa hàng rất đông khách. Lúc này, H đi lại khu vực tủ kính, nơi chị T trưng bày các loại điện thoại, H nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của chị T, đem bán lấy tiền tiêu xài, H quan sát xung quanh thấy không ai để ý, H liền lấy trộm điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S của chị T, xong, H để điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng lên trên điện thoại vừa lấy trộm được, quan sát xung quanh thấy không ai để ý, H lấy 02 điện thoại di động trên, nhanh chóng đi ra khỏi cửa hàng của chị T.

Sau đó, H đi đến nhà của ông Nguyễn Văn T tại ấp 2, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, H thuê ông T điều khiển xe mô tô chở H đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động “Chí Hiếu” của Lê Chí H tại ấp 4, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu. Tại đây, H bán điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S cho H với giá 1.700.000 đồng. Khi bán điện thoại H nói, điện thoại của H, do cần tiền nên bán, nghĩ H nói thật nên H mới đồng ý mua. Sau đó, H thêm phụ kiện của điện thoại, rồi bán điện thoại trên cho một người nam (không biết tên và địa chỉ cụ thể), với giá 2.200.000 đồng, H lời được 350.000 đồng.

Riêng, H số tiền bán điện thoại có được, H đã tiêu xài hết, còn lại 960.000 đồng. Sau đó, hành vi lấy trộm điện thoại của H bị chị T phát hiện và chị T đã đến Công an xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu trình báo sự việc trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO F1S, màu hồng (đã qua sử dụng) của Trần Thị Ngọc H.
- 01 thẻ nhớ, dung lượng 02 GB, màu đen của chị Lê Thị Tiết T.
- Tiền Việt Nam 1.310.000 đồng.

*** Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 04/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:** 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh (chưa qua sử dụng). Trị giá: 3.990.000 đồng.

Ngày 17/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Trần Thị Ngọc H, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 17/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu ra Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can Trần Thị Ngọc H.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSTC ngày 23 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trần Thị Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị Ngọc H về tội “trộm cắp tài sản”.

Ngày 13/5/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi xét xử xong, bị cáo bỏ trốn, nên Cơ quan Thi hành án Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cố ý trực tiếp lấy trộm tài sản của người bị hại là xâm hại đến quyền sở hữu của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có thể răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã trả lại cho chị Tuyết T số tiền 1.310.000 đồng, thuộc hộ cận nghèo; không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO F1S, màu hồng (đã qua sử dụng) của Trần Thị Ngọc H. H giao nộp để khắc phục hậu quả cho chị T. Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- 01 thẻ nhớ, dung lượng 02 GB, màu đen của chị Lê Thị Tiết T. Có giá trị chứng minh tội phạm, tiếp tục đưa vào hồ sơ để lưu.

- Tiền Việt Nam 1.310.000 đồng đã trả cho chị T xong nên không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự, tổng số tiền thiệt hại của bị hại là 3.990.000 đồng. Hiện chị T đã được nhận lại 1.320.000 đồng, số còn lại buộc bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Tuyết T số tiền là 2.680.000 đồng.

Đối với Lê Chí H đã mua điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S của H. Tuy nhiên, khi mua H không biết do H lấy trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, không xử lý hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đối với H. Không đặt ra giải quyết.

Riêng Nguyễn Văn T, đã điều khiển xe mô tô để chở H đi bán điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S. Do T không biết tài sản trên, do H lấy trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, không xử lý hành vi này đối với T. Không đặt ra giải quyết.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Người bào chữa: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Trần Thị Ngọc H đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, các người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người bị hại chị Lê Thị Tuyết T và anh Đào Thanh X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Chí H; những người làm chứng: Anh Đỗ Chí C, ông Lê Văn T, anh Nguyễn Hữu N, anh Trần Phước T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5S của chị Lê Thị Tuyết T và anh Đào Thanh X.

Bị cáo H đã có hành vi trộm nên Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, Trần Thị Ngọc H đến cửa hàng mua bán điện thoại “Trung H” của chị Lê Thị Tiết T, tại ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu để sửa bộ phận thu âm điện thoại. Tại đây, H lợi dụng sơ hở của chị T liền lấy trộm điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S của chị T, sau đó H đem bán cho H với giá 1.700.000 đồng.

*** Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 04/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:** 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh (chưa qua sử dụng). Trị giá: 3.990.000 đồng.

Ngày 13/5/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi xét xử xong, bị cáo bỏ trốn, nên Cơ quan Thi hành án Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 01/9/2019, bắt được bị cáo theo quyết định truy nã. Hiện, bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Tổng Lê Trân của Bộ Công An - tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa, Bị cáo cũng khai nhận về hành vi trộm cắp lấy điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S của chị T và đã đem bán cho anh H với giá 1.700.000 đồng. Phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/9/2019, được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thị Ngọc H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại lấy trộm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh của chị Lê Thị Tuyết T và anh Đào Thanh X là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật. Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của chị T, anh X là thuộc quyền sở hữu của của chị Lê Thị Tuyết T với anh Đào Thanh X, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo là một người mạnh khỏe, phải tìm cho mình công việc lao động phù hợp với khả năng, để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình. Nhưng bị cáo lại không lao động, thích sống hưởng thụ, lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng để giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Mặc khác, bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ ở thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã trả lại cho chị Tuyết T số tiền 1.310.000 đồng, thuộc hộ cận nghèo; không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên được xem xét khi lượng hình theo quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như quan điểm Viện kiểm sát.

[3] Hình phạt: Cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO F1S, màu hồng đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 thẻ nhớ, dung lượng 02 GB, màu đen của chị Lê Thị Tiết T. Có giá trị chứng minh tội phạm, tiếp tục đưa vào hồ sơ để lưu.

- Tiền Việt Nam 1.310.000 đồng đã trả cho chị T xong nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Điện thoại mất trộm theo kết quả định giá là 3.900.000 đồng, hiện chị T đã được nhận lại 1.320.000 đồng, số còn lại buộc bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Tuyết T số tiền là 2.680.000 đồng.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Lê Chí H đã mua điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S của H. Tuy nhiên, khi mua H không biết do H lấy trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, không xử lý hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đối với H. Không đề cập giải quyết.

Riêng Nguyễn Văn T, đã điều khiển xe mô tô để chở H đi bán điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO A5S. Do T không biết tài sản trên, do H lấy trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, không xử lý hành vi này đối với T. Không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Ngọc H thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Trần Thị Ngọc H 01 (một năm) 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số: 147/2016/HSST Ngày 13/5/2016, của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo H bị bắt từ ngày 01/9/2019 để thi hành bản án trên, bản án trên đến nay còn lại (đã thụ hình 3 tháng. Còn lại 01 năm 3 tháng). Bị cáo Trần Thị Ngọc H phải chịu tổng mức hình phạt của 02 (hai) bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo hiện.

- Về vật chứng: Trả cho Trần Thị Ngọc H 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO F1S, màu hồng đã qua sử dụng, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đưa vào hồ sơ lưu 01 thẻ nhớ, dung lượng 02 GB, màu đen

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Thị Ngọc H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Tuyết T và anh Đào Thanh X 2.680.000 (hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015”.

Căn cứ Điều 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Thị Ngọc H thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thị Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Lê Thị Tuyết T và anh Đào Thanh X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Chí H vắng mặt cũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TX.Tân Châu (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Công an TX.Tân Châu (2);
- Chi cục THADS TX.Tân Châu (1);
- Bị cáo;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Minh